

Số: /BC-SNN

Bắc Kạn, ngày tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO THUYẾT MINH

**Hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh
Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 12/2022/NQHĐND ngày
29/8/2022 của HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà
nước thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn
tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025 (nguồn vốn sự nghiệp)**

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, Thông tư 53/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh đã tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 12/2022/NQHĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025 (nguồn vốn sự nghiệp)

Ngày 15/8/2023, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 55/2023/TT-BTC quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 có quy định tại khoản 2 Điều 126 : “Đối với các địa phương đã ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định nội dung, mức chi, hỗ trợ được tiếp tục thực hiện và rà soát lại theo quy định tại Thông tư này. Trường hợp không còn phù hợp thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp”. Theo đó, qua rà soát có nhiều nội dung tại Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh không còn phù hợp với quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Đồng thời để có căn cứ phân bổ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn 2024-2025, HĐND tỉnh cần ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025 (nguồn vốn sự nghiệp) để thực hiện các nội dung công việc trong những năm tiếp theo.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM

1. Mục đích

Xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 12/2022/NQHĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025 (nguồn vốn sự nghiệp) cho phù hợp với cơ sở pháp lý và cụ thể hoá cơ chế hỗ trợ một phần ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung theo quy định.

2. Quan điểm

- Xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 12/2022/NQHĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh Bắc Kạn sau khi ban hành là căn cứ quan trọng để phân bổ nguồn vốn sự nghiệp ngân sách trung ương giao giai đoạn 2024-2025 và nguồn vốn đối ứng của ngân sách địa phương.

- Đảm bảo tính công bằng, công khai, minh bạch trong việc phân bổ nguồn lực trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Chú trọng các xã còn nhiều khó khăn, các xã trong lộ trình đạt chuẩn nông thôn mới theo từng năm, từng giai đoạn.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Giai đoạn 1: Đề nghị xây dựng Nghị quyết

- Ngày 14/10/2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Văn bản số 2554/SNN-KHTC về việc xin chủ trương xây dựng Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết 12/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh theo trình tự rút gọn.

- Ngày 17/10/2023, UBND tỉnh ban hành Tờ trình số 190/TTr-UBND Đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025 (nguồn vốn sự nghiệp) theo trình tự rút gọn.

- Thường trực HĐND tỉnh nhất trí tại Công văn số 205/HĐND-VP ngày 19/10/2023.

- Ngày 20/10/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh có Văn bản số 7057/UBND-NNTNMT giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh và các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết theo trình tự thủ tục rút gọn đảm bảo đúng quy định.

2. Giai đoạn 2: Xây dựng Nghị quyết

- Sở Nông nghiệp và PTNT đã chủ trì soạn thảo hồ sơ dự thảo nghị quyết bổ sung Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình MTQG xây

dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025 (nguồn vốn sự nghiệp).

- Ngày 07/11/2023, Sở Nông nghiệp và PTNT xin ý kiến các Sở, ngành, địa phương; đăng tải hồ sơ đề nghị xây dựng dự thảo nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Kạn; gửi Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết theo quy định.

- Trên cơ sở nội dung góp ý của các sở, ngành, địa phương; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo và tham mưu cho UBND tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua.

IV. NỘI DUNG CHÍNH CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ sửa đổi, bổ sung nội dung, mức hỗ trợ

1.1 Về nội dung:

Rà soát, sửa đổi, bổ sung các nội dung theo quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

1.2. Về định mức hỗ trợ:

- Định mức hỗ trợ nguồn vốn ngân sách trung ương: Đề xuất định mức hỗ trợ trên cơ sở quy định mức hỗ trợ tối đa ngân sách trung ương theo quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 .

- Định mức hỗ trợ nguồn vốn đối ứng ngân sách địa phương: Theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 8, Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025: “*Các tỉnh nhận hỗ trợ từ ngân sách trung ương từ 80% trở lên: hằng năm ngân sách địa phương đối ứng tối thiểu 5% tổng vốn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình cho tỉnh*” (Bắc Kạn là tỉnh hàng năm nhận hỗ trợ từ ngân sách trung ương từ 80% trở lên, do đó tỉnh quy định như sau: Hằng năm, ngân sách địa phương cấp tỉnh bố trí đối ứng tối thiểu bằng 5% tổng ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình).

2. Thuyết minh nội dung sửa đổi bổ sung:

2.1. Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 12/2022/NQHĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025 (nguồn vốn sự nghiệp) các nội dung sau:

* ***Sửa đổi khoản 2 Điều 3:*** Căn cứ quy định tại khoản 2, Điều 125 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính, theo đó Thông tư

53/2022/TT-BTC ngày 12/8/2023 của Bộ Tài chính hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư số 55/2023/TT-BTC có hiệu lực (ngày 15/8/2023). Do vậy đề nghị Sửa đổi khoản 2 Điều 3 như sau “*Các nội dung không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 (Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới)*”.

*** Sửa đổi nội dung thứ 4 mục III Phụ lục số 02 kèm theo Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 29 /8 /2022 của Hội đồng nhân dân như sau:**

Nội dung thứ 4 mục III Phụ lục số 02 kèm theo Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2023 của Hội đồng nhân dân quy định nội dung “*Triển khai hiệu quả Chương trình “Tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025” (nội dung thực hiện theo Điều 20, Thông tư 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*”. Tuy nhiên tại điểm a khoản 2 Điều 108 Thông tư 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức hỗ trợ “*Hỗ trợ xây dựng và triển khai thí điểm một số mô hình thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình theo Quyết định 925/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT*” do Hội đồng nhân dân tỉnh quy định; đối với các nội dung và mức hỗ trợ quy định tại điểm b,c d khoản 2 Điều 108 không do HĐND tỉnh quy định.

Do vậy đề nghị sửa đổi nội dung thứ 4 mục III Phụ lục số 02 kèm theo Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 29 /8 / 2023 của Hội đồng nhân dân như sau: “*Hỗ trợ xây dựng và triển khai thí điểm một số mô hình thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình theo Quyết định 925/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*” và đơn vị đề xuất giữ nguyên mức hỗ trợ nội dung trên theo Nghị quyết 12/2022/NQ-HĐND (*hỗ trợ ngân sách nhà nước là 73,5% trong đó ngân sách Trung ương tối đa 70 %, ngân sách địa phương tối thiểu 3,5%, vận động nguồn khác là 26,5%*), từ những căn cứ sau: đối với mức hỗ trợ từ ngân sách trung ương là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 2 điều 108 Thông tư 55/2023/TT-BTC, hướng dẫn thực hiện theo khoản 12 Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC quy định: “*Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách trung ương tối đa không quá 70% kinh phí thực hiện một (01) dự án, kế hoạch, phương án, mô hình được phê duyệt đối với các huyện miền núi*”; đối với ngân sách địa phương hỗ trợ tối thiểu 3,5% tương ứng 5% mức hỗ trợ từ NSTW, quy định tại điểm a, khoản 2 điều 8 Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

*** Sửa đổi nội dung mục IV Phụ lục số 02 kèm theo Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 29/ 8/2023 của Hội đồng nhân dân:**

Nội dung mục IV Phụ lục số 02 kèm theo Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 29/ 8/2023 của Hội đồng nhân dân quy định nội dung: “*Hỗ trợ*

Chương trình Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh". Tuy nhiên, tại điểm a khoản 2 Điều 111 Thông tư 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức hỗ trợ “Chi hỗ trợ triển khai thí điểm mô hình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02 tháng 08 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025 và Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT” do Hội đồng nhân dân tỉnh quy định; đối với các nội dung và mức hỗ trợ quy định tại điểm b,c Điều 111 không do HĐND tỉnh quy định

Do vậy đề nghị Sửa đổi nội dung mục IV Phụ lục số 02 kèm theo Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 29/ 8/2023 của Hội đồng nhân dân như sau: “Hỗ trợ triển khai thí điểm mô hình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02 /08/ 2022 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn”. Đơn vị đề xuất giữ nguyên mức hỗ trợ nội dung trên theo Nghị quyết 12/2022/NQ-HĐND (hỗ trợ ngân sách nhà nước là 73,5% trong đó ngân sách Trung ương tối đa 70 %, ngân sách địa phương tối thiểu 3,5%, vận động nguồn khác là 26,5%), từ những căn cứ sau: đối với mức hỗ trợ từ ngân sách trung ương là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 111 Thông tư 55/2023/TT-BTC hướng dẫn thực hiện theo khoản 12 Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC quy định: “Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách trung ương tối đa không quá 70% kinh phí thực hiện một (01) dự án, kế hoạch, phương án, mô hình được phê duyệt đối với các huyện miền núi”; đối với ngân sách địa phương hỗ trợ tối thiểu 3,5% tương ứng 5% mức hỗ trợ từ NSTW, quy định tại điểm a, khoản 2 điều 8 Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

***Hỗ trợ nhân rộng mô hình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp tại cấp tỉnh; mạng lưới cố vấn/tư vấn cho các doanh nghiệp khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh và mới thành lập do phụ nữ làm chủ:** Đề xuất sửa đổi mức hỗ trợ ngân sách nhà nước là 73,5% trong đó ngân sách Trung ương tối đa 70 %, ngân sách địa phương tối thiểu 3,5%, vận động nguồn khác là 26,5%. Ngân sách trung ương hỗ trợ tối đa theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 117 Thông tư 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 hướng dẫn thực hiện theo khoản 12 Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định: “Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách trung ương tối đa không quá 70% kinh phí thực hiện một (01) dự án, kế hoạch, phương án, mô hình được phê duyệt đối với các huyện miền núi”. Trên cơ sở điều kiện thực tế trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn còn nhiều khó khăn do đó đề xuất mức hỗ trợ tối đa từ ngân sách trung ương là 70% và ngân sách địa phương hỗ trợ tối thiểu 3,5% (tương đương 5% ngân sách trung ương) theo quy định tại điểm a, khoản 2 điều 8 Quyết định số 07 2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định: “Các tỉnh nhận hỗ trợ từ ngân sách trung ương từ 80 % trở lên, hằng năm ngân sách địa phương đối ứng tối thiểu bằng 5% tổng vốn ngân sách hỗ trợ thực hiện Chương trình” do vậy đối với tỉnh Bắc Kạn hằng năm sẽ đối ứng ngân sách địa phương tối thiểu là 5% tổng kinh phí ngân sách trung ương hỗ trợ (tương đương 3,5% tổng mức đầu tư).

*** Chi hỗ trợ phát triển điểm du lịch nông thôn và sản phẩm du lịch nông thôn mang đặc trưng vùng, miền:**

Mức hỗ trợ: đề xuất sửa đổi mức hỗ trợ ngân sách nhà nước là 73,5% trong đó ngân sách Trung ương tối đa 70 %, ngân sách địa phương tối thiểu 3,5%, vận động nguồn khác là 26,5%. Ngân sách trung ương hỗ trợ tối đa theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 94 Thông tư 55/2023/TT-BTC hướng dẫn thực hiện theo khoản 12 Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định: “Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách trung ương tối đa không quá 70% kinh phí thực hiện một (01) dự án, kế hoạch, phương án, mô hình được phê duyệt đối với các huyện miền núi”. Trên cơ sở điều kiện thực tế trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn còn nhiều khó khăn do đó đề xuất mức hỗ trợ tối đa từ ngân sách trung ương là 70% và ngân sách địa phương hỗ trợ tối thiểu 3,5% (tương đương 5% ngân sách trung ương) theo quy định tại điểm a, khoản 2 điều 8 Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định: “*Các tỉnh nhận hỗ trợ từ ngân sách trung ương từ 80 % trở lên, hằng năm ngân sách địa phương đối ứng tối thiểu bằng 5% tổng vốn ngân sách hỗ trợ thực hiện Chương trình*” do vậy đối với tỉnh Bắc Kạn hằng năm sẽ đối ứng ngân sách địa phương tối thiểu là 5% tổng kinh phí ngân sách trung ương hỗ trợ (tương đương 3,5% tổng mức đầu tư).

Nội dung hỗ trợ:

Theo quy định tại gạch đầu dòng thứ 3 điểm a, gạch đầu dòng thứ 3 điểm b khoản 4 điều 1 Quyết định số 922/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ; điểm b, c, khoản 1 và điểm c khoản 2 điều 16 Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25/7/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và điểm a khoản 2 điều 94 Thông tư số 55/2013/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính.

Bên cạnh đó, Bắc Kạn là tỉnh miền núi phía Bắc có 08 đơn vị hành chính, gồm 01 thành phố (thành phố Bắc Kạn) và 07 huyện (Ba Bể, Bạch Thông, Chợ Đồn, Chợ Mới, Na Rì, Ngân Sơn, Pác Nặm) với 108 xã, phường, thị trấn. Diện tích đất tự nhiên 4.859 km², gồm 7 dân tộc chủ yếu (Tày, Nùng, Kinh, Dao, Mông, Hoa và Sán Chay), trong đó dân tộc thiểu số chiếm hơn 88% dân số toàn tỉnh. Chính vì vậy mà văn hóa dân tộc của tỉnh Bắc Kạn rất đặc trưng và đậm đà bản sắc – đây là một trong những tiềm năng phát triển loại hình du lịch trải nghiệm văn hóa, du lịch nông thôn.

Mặc dù có tiềm năng phát triển, song những năm qua, loại hình du lịch nông thôn của tỉnh chưa thực sự được quan tâm, đầu tư phát triển theo đúng định hướng. Theo đó, lượng khách du lịch đến tham quan, nghỉ dưỡng, lưu trú và mua sắm các sản phẩm đặc sản từ nông nghiệp, các sản phẩm thủ công tại các thôn, bản rất ít do chưa hình thành được các điểm du lịch nông thôn. Chính vì vậy, nguồn thu từ dịch vụ du lịch nông thôn của tỉnh trong thời gian qua chưa đáng kể, sự kết hợp giữa sản xuất nông nghiệp và phát triển du lịch chưa phát triển, do: Hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch ở nông thôn chưa đáp ứng các nhu cầu của khách du lịch. Sản phẩm du lịch còn nghèo nàn, đơn điệu, mất cân đối và thiếu tính đồng bộ chưa xây

dựng được sản phẩm du lịch đặc trưng riêng của tỉnh. Các tuyến, điểm du lịch chưa hoàn chỉnh và chưa mang tính độc đáo, đặc thù riêng của tỉnh.

Căn cứ vào thực tế phát triển du lịch ở các vùng nông thôn trên địa bàn tỉnh để phát triển điểm du lịch nông thôn và sản phẩm du lịch nông thôn mang đặc trưng vùng, miền cần hỗ trợ các nội dung theo đề xuất tại Nghị quyết.

**** Hỗ trợ điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP:***

Mức hỗ trợ: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 87 Thông tư 55/2023/TT-BTC , đồng thời do điều kiện kinh tế xã hội tại địa phương còn khó khăn, qua quá trình thực tế triển khai thực hiện hỗ trợ xây dựng điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP, đề xuất mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước tối thiểu là 52,5% trong đó ngân sách Trung ương tối đa là 50% ; ngân sách địa phương hỗ trợ tối thiểu là 2,5% (tương ứng 5% mức hỗ trợ từ NSTW); nguồn vận động, huy động nguồn lực khác tối đa 47,5% từ hợp tác xã, cơ sở kinh doanh, doanh nghiệp có nhu cầu thực hiện điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP.

**** Hỗ trợ lựa chọn, hoàn thiện và nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới, hiệu quả tại các địa phương:***

Nội dung hỗ trợ: theo quy định tại Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03 tháng 02 năm 2021 phê duyệt Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025 và văn bản.

Định mức hỗ trợ:

Căn cứ theo quy định tại khoản 1 điều 90 thông tư 55/2023/TT-BTC hướng dẫn thực hiện theo khoản 12 Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC quy định: “Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách trung ương tối đa không quá 70% kinh phí thực hiện một (01) dự án, kế hoạch, phương án, mô hình được phê duyệt đối với các huyện miền núi”. Trên cơ sở điều kiện thực tế trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn còn nhiều khó khăn do đó đề xuất mức hỗ trợ tối đa từ ngân sách trung ương là 70%.

Đối với nguồn ngân sách địa phương quy định tại điểm a, khoản 2 điều 8 Quyết định số 07 2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định: “*Các tỉnh nhận hỗ trợ từ ngân sách trung ương từ 80% trở lên, hằng năm ngân sách địa phương đối ứng tối thiểu bằng 5% tổng vốn ngân sách hỗ trợ thực hiện Chương trình*” do vậy đối với tỉnh Bắc Kạn hằng năm sẽ đối ứng ngân sách địa phương tối thiểu là 5% tổng kinh phí ngân sách trung ương hỗ trợ (tương đương 3,5% tổng mức đầu tư). Như vậy hỗ trợ từ ngân sách địa phương tại dự thảo Nghị quyết là mức tối thiểu và phù hợp đúng quy định. đề xuất ngân sách trung ương tối đa 70%.

Vận động huy động nguồn lực khác tối đa 26,5% từ các tổ chức, Hợp tác xã, thành viên hợp tác xã tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh.

**** Hỗ trợ chi xây dựng các mô hình về thu gom, xử lý, tái chế, tái sử dụng chất thải hữu cơ, chất thải nông nghiệp, phụ phẩm nông nghiệp, chất thải nhựa theo nguyên lý tuần hoàn; mô hình cộng đồng dân cư không rác thải nhựa theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:***

Nội dung hỗ trợ: Theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Điều 17 Thông tư 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25/7/2022 hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Áp dụng mức hỗ trợ: Đề xuất mức hỗ trợ từ Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối thiểu 73,5% trong đó nguồn ngân sách trung ương tối đa 70% theo quy định tại khoản 1 Điều 104, Thông tư số 55/2023/TT-BTC hướng dẫn thực hiện theo khoản 12 Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC quy định: “Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách trung ương tối đa không quá 70% kinh phí thực hiện một (01) dự án, kế hoạch, phương án, mô hình được phê duyệt đối với các huyện miền núi”; ngân sách địa phương tối thiểu 3,5% tương ứng 5% mức hỗ trợ từ NSTW, quy định tại điểm a, khoản 2 điều 8 Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; xã hội hóa và nguồn khác tối đa 26,5% (vận động từ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình tham gia mô hình...).

2.2. Bãi bỏ một phần Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh Bắc Kạn như sau:

- Bãi bỏ Phụ lục số 01 Quy định mức hỗ trợ nguồn vốn sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh

Lý do: Căn cứ Điều 82, Điều 100 Thông tư 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính, nội dung Chi hỗ trợ cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở và Chi nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở thì nội dung, mức hỗ trợ không do HĐND tỉnh quy định.

- Bãi bỏ nội dung thứ 4 mục II Phụ lục số 02 Quy định mức hỗ trợ nguồn vốn sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh.

Lý do: Căn cứ Điều 88 Thông tư 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính Chi phát triển tiêu thụ công nghiệp ngành nghề và dịch vụ nông thôn thì nội dung, mức hỗ trợ không do HĐND tỉnh quy định.

VI. DỰ KIẾN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Dự kiến Nguồn vốn sự nghiệp chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2024-2025 : 53.571 triệu đồng (Công văn số 7013/BNN-VPĐP ngày 29/9/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc thông báo dự kiến vốn sự nghiệp NSTW thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2024 và năm 2025).

Nguồn ngân sách địa phương đối ứng tối thiểu bằng 5% ngân sách trung ương theo Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (*đối ứng của ngân sách địa phương năm 2024-2025 là 2.679 triệu đồng*).

VII. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

Thời gian dự kiến trình HĐND tỉnh về việc ban hành Nghị quyết tại kỳ họp thứ 16 HĐND tỉnh (kỳ họp thường lệ cuối năm 2023) HĐND tỉnh khoá X, nhiệm kỳ 2021-2026.

Trên đây là Báo cáo thuyết minh Hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 12/2022/NQHĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025 (nguồn vốn sự nghiệp) của Sở Nông nghiệp và PTNT./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- UBND tỉnh (b/c);
- GD, các PGĐ Sở;
- Văn phòng Điều phối NTM;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Hà Sỹ Huân